

Bản án số: 56 /2019/HS-ST
Ngày: 20.6.2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh và bà Hoàng Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Xuân A; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 11/8/2000 tại huyện B, tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: Khối C, thị trấn D, huyện B, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông E và bà Lê Thị Hằng; vợ và con chưa có; tiền án tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2019 đến ngày 18/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh E; sinh năm: 1974; trú tại: Khối C thị trấn D, huyện B, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

- Người làm chứng: Anh F; sinh năm: 1979; trú tại: Khối C thị trấn D, huyện B, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 12/01/2019 Trần Xuân A (sinh năm 2000, trú Khối C, thị trấn D, huyện B, tỉnh Hà Tĩnh) đang ở nhà thì nhận được điện thoại của

một người tên Thịnh ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đặt mua 02 con Tê tê, Trần Xuân A đồng ý. Sau đó A gọi điện sang Lào cho một người mang quốc tịch Lào tên Khan (là người quen của A) hỏi Khan "*có Tê tê An không*", Khan trả lời "*có, chú lấy số lượng bao nhiêu, thời gian nào nhận hàng*", A nói tiếp "*lấy cho em hai con, thời gian giao, nhận hàng khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/01/2019, địa điểm nhận hàng tại đâu*", Khan trả lời "*chú đi lên cách cửa khẩu Cầu Treo khoảng 10 km để nhận hàng*", giá cả mua An 02 cá thể Tê tê hai bên thống nhất là 14.000.000 đồng. Sau khi trao đổi với Khan, Trần Xuân A điều khiển xe máy nhãn hiệu GRAVITA biển kiểm soát 38B1- 7242 đi từ thị trấn D, huyện B, tỉnh Hà Tĩnh lên cửa khẩu Cầu Treo, khi A đi đến địa điểm hẹn giao hàng cách cửa khẩu Cầu Treo khoảng 10 km thấy Khan đã có mặt ở đó. Sau khi gặp nhau, Khan giao cho A 02 con Tê tê bỏ trong 02 túi lưới, A nhận và bỏ vào thùng cát tông kẹp vào trước xe máy, rồi trả cho Khan số tiền 14.000.000 đồng như đã thỏa thuận từ trước. Nhận hàng xong A điều khiển xe máy về nhà, lúc này bà Lê Thị Hằng (mẹ của A), ông E (bố của A) đang nghỉ trong nhà. A nhờ bà Hằng gọi điện cho anh F, sinh năm 1979 (người cùng xóm) thuê anh Lý lái xe ô tô của gia đình chở A xuống thành phố Vinh thăm bạn, anh Lý nhận lời và thống nhất với bà Hằng tiền công là 200.000 đồng. Khoảng 10 phút sau khi bà Hằng gọi điện, Lý đến nhà A, lúc này A đã bỏ 02 con Tê tê lên phía sau sàn xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, biển kiểm soát 38C-11990 của gia đình A, F điều khiển xe ô tô đi theo Quốc lộ số 8 ra Quốc lộ 1A, khi đi được khoảng 30 km, Lý hỏi A "*đưa hàng gì đó*", A trả lời "*đưa 02 con Tê tê cho họ*" Lý không nói gì. Khi xe ô tô đi đến địa phận thành phố Vinh khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/01/2018, A liên lạc với người đàn ông tên Thịnh để giao hàng, người đàn ông hướng dẫn A cho xe chạy đến phường Hưng Dũng, thành phố Vinh để giao, nhận hàng. Khi xe ô tô đi đến ngõ A1, đường Duy Tân, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, Trần Xuân A bảo Lý dừng xe để A giao hàng, A xuống xe mở cửa sau, 02 tay xách 02 con Tê tê bỏ trong túi lưới đang chuẩn bị giao cho khách hàng thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát môi trường - Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm:

- + 01 túi lưới màu đen, bên trong túi lưới có 01 cá thể động vật (nghi Tê tê) trọng lượng 4,5 kg, cá thể động vật còn sống.

- + 01 túi lưới màu xanh, bên trong túi lưới có 01 cá thể động vật (nghi Tê tê) trọng lượng 6 kg, cá thể động vật còn sống.

- + 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD biển kiểm soát 38C- 11990; Số máy P5AT2665579; Số khung: MNCUMFF501JWW865925 (kèm theo các loại giấy tờ hợp pháp của chiếc xe).

- Kết luận giám định số 73/STTNSV ngày 17/01/2019 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM, kết luận:

+ 02 cá thể động vật (đánh số 1 và 2) là loài Tê tê java tên khoa học là *Manis javanica*.

+ Loài Tê tê java (*Manis javanica*) thuộc Phụ lục I (Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), Ban hành kèm theo Nghị định số 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS-P3 ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Trần Xuân A về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Xuân A 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”. Nhưng Cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng.

Ông E không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân A khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đối chiếu hành vi của bị cáo Trần Xuân A thực hiện, đối chiếu với các quy định

của pháp luật có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ :

Hành vi của bị cáo Trần Xuân A là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo chỉ vì mục đích vụ lợi nên đã có hành vi mua 02 cá thể Tê tê để An kiếm lời. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến chế độ quản lý kinh tế, quản lý bảo vệ động vật hoang dã nói chung và các loài động vật quý hiếm nói riêng. Do đó cần xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai Ao, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân - đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét hành vi của bị cáo chưa thu lợi bất chính, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt vì vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử bị cáo ở mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là phù hợp.

[4] Đối với F là người được bà Lê Thị Hằng (mẹ của Trần Xuân A) thuê điều khiển xe ô tô chở Trần Xuân A từ thị trấn D xuống thành phố Vinh, tiền công là 200.000 đồng. Kết quả điều tra chứng minh được kể từ khi F điều khiển xe ô tô từ thị trấn D cho đến khi bị bắt giữ, F không biết được việc Trần Xuân A đưa 02 con Tê tê xuống thành phố Vinh để nhằm mục đích An cho người khác, do đó không đủ căn cứ để xử lý F với vai trò đồng phạm trong vụ án.

Đối với đối tượng tên Khan người Lào là người An 02 cá thể Tê Tê cho Trần Xuân A nhưng A không biết họ tên, địa chỉ sinh sống nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD BKS 38C- 11990; Số máy P5AT2665579; Số khung: MNCUMFF501JWW865925, quá trình điều tra chứng minh được chủ sở hữu hợp pháp là ông E (bố đẻ của bị can Trần Xuân A), vào ngày 12/01/2019 ông E không biết được việc Trần Xuân A sử dụng chiếc xe ô tô nêu trên để thực hiện tội phạm. Do đó cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô này cho ông E là đúng quy định pháp luật.

Đối với 02 cá thể Tê tê java tên khoa học là *Manis javanica* có tổng khối lượng 10,5 kg, sau khi mở niêm phong, chụp ảnh lấy mẫu giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an Tỉnh đã bàn giao cho Trung tâm bảo tồn vườn quốc gia Pù mát quản lý theo quy định nhưng sau đó cả 02 cá thể Tê Tê này đều bị chết. Ngày 01/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Nghệ

An đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-CQĐT-PC01 đối với 02 cá thể Tên nêu trên bằng hình thức tiêu hủy là đúng quy định pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân A 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Xuân A cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện B, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Xuân A cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Xuân A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo Trần Xuân A; anh E có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Sơn

